MIRAE ASSET Securities

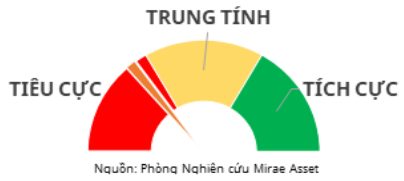
20 Tháng 08, 2026

Bản tin cuối ngày

Việt Nam

Để đăng ký nhận bản tin, vui lòng liên hệ chúng tôi qua: cs@miraeasset.com.vn

Thang đo sức mạnh thị trường ngắn hạn



Nguồn: Phòng Nghiên cứu Mirae Asset

Tổng quan thị trường

	Thị giá	1D (%)	1M (%)	1Y (%)
VN INDEX	1,734.24	0.4	-0.5	4.2
HNX	278.55	-0.5	-2.1	-1.8
UPCOM	127.24	0.3	0.7	16.0
MSCI EM	1,668.38	-1.5	3.2	32.4
NIKKEI	66,216.79	1.4	3.2	54.4
HANG SENG	25,698.49	0.8	2.2	2.1
KOSPI	6,852.58	5.9	5.2	118.9
FTSE	10,719.91	-0.2	1.9	15.4
S&P 500	7,707.98	0.2	3.6	20.5
NASDAQ	26,331.09	0.2	3.2	24.4

Định giá thị trường

	P/E (x)	P/B (x)	ROE (%)
Vietnam	12.6	1.9	16.2
Indonesia	13.9	1.7	12.5
Philippines	9.2	1.3	11.6
Malaysia	14.9	1.6	10.6
Thailand	15.1	1.5	9.3

Lãi suất tham chiếu

	Thị giá	1D (bps)	15.5	1.5
Tái cấp vốn	4.5	0	0	0
TPCP 5 năm	4.2	-1	4	142
TPCP 10 năm	4.4	0	5	102

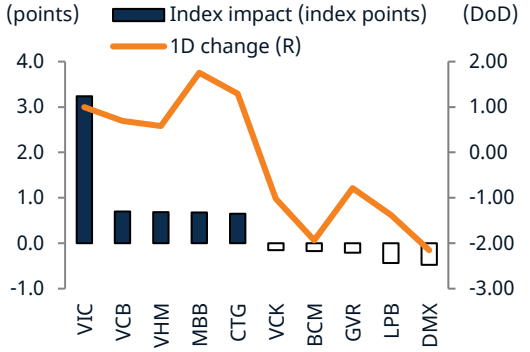
Tỷ giá ngoại hối

	Thị giá	1D (%)	1M (%)	1Y (%)
US$/VND	26,119	-0.2	-0.7	-1.0
US$/KRW	1,394.2	0.4	-5.5	-0.2
US$/JPY	158.32	0.1	-2.6	7.5
US$/EUR	0.8543	-0.2	-2.5	-0.5
US$/GBP	0.7331	-0.3	-1.5	-1.3
US$/SGD	1.2704	-0.1	-1.6	-1.2

Giá trị giao dịch bình quân/ngày (triệu US$)

	Gần nhất	TB 1 tháng	TB 6 tháng
VN-INDEX	516	534	727
HNX	20	27	45
UPCOM	16	10	17

Các cổ phiếu tác động VN-Index



Nhận định thị trường

Phiên đáo hạn êm đềm

Trong phiên, thị trường mở cửa với sắc thái tăng nhẹ và duy trì đà đi lên trong buổi sáng, tuy nhiên lực cầu có dấu hiệu suy yếu khi tiến vào phiên chiều. Cuối phiên giao dịch, lực bán gia tăng khiến chỉ số thu hẹp đà tăng và đóng cửa tại vùng giữa của biên độ ngày, với thanh khoản giảm 13,1% so với phiên liền trước.

Kết phiên, VN-Index đóng cửa tại mức 1.734,24 điểm, tăng 7,55 điểm (+0,44%). Thanh khoản thị trường với khối lượng khớp lệnh giảm 13,1%, chỉ đạt 340 triệu cổ phiếu, tương ứng giá trị giao dịch 9.779 tỷ đồng. Thị trường ghi nhận 165 mã tăng, 137 mã giảm và 64 mã đứng giá.

Nhóm ngành chính nâng đỡ thị trường hôm nay gồm viễn thông (CTR), phần mềm (FPT, CMG, ELC), thực phẩm và thuốc lá (MSN, VNM, MCH). Ở chiều ngược lại, các ngành gây áp lực lên thị trường: thép (HPG, HSG), dệt may (STK, MSH) và hàng hóa công nghiệp (DPG, VGC, PC1).

Khối ngoại bán ròng với giá trị hơn 560 tỷ đồng toàn thị trường, riêng sàn HOSE ghi nhận mức bán ròng 616 tỷ đồng, tập trung chủ yếu ở các mã như VIC (-88 tỷ đồng), VPB (-87 tỷ đồng) và VIX (-73 tỷ đồng). Ngược lại, dòng vốn ngoại mua ròng vào các mã như MSN (56 tỷ đồng), VNM (41 tỷ đồng) và DCM (37 tỷ đồng).

Phiên giao dịch tăng điểm, giúp điểm số đánh giá kỹ thuật của VN-Index tăng từ mức -5 điểm lên mức -4 điểm với trạng thái TIÊU CỰC. Hệ số P/E của VN-Index hiện đạt 12.6x.

Huỳnh Thị Thu Thảo, Analyst, 84-8-39102222, thao.htt@miraeasset.com.vn

Cập nhật kỹ thuật các chỉ số

Mã	Điểm kỹ thuật	Xu hướng ngắn hạn
VNINDEX	-4	TIÊU CỰC
VN30	-2	TRUNG TÍNH
VN30F1M	-2	TRUNG TÍNH
VN DIAMOND	1	TRUNG TÍNH
VN FIN SELECT	0	TRUNG TÍNH
Shanghai Composite	-3	TRUNG TÍNH
Kospi	2	TRUNG TÍNH
Nikkei 225	0	TRUNG TÍNH
FTSE 100 (EU)	-5	TIÊU CỰC
Dow Jones	-2	TRUNG TÍNH

(*) Đánh giá các chỉ số hoặc mã bằng điểm kỹ thuật từ -7 đến +7 điểm theo hệ thống đánh giá kỹ thuật từ Mirae Asset, tương ứng các mức: TIÊU CỰC (-7 đến -4 điểm), TRUNG TÍNH (-3 đến +3 điểm), & TÍCH CỰC (+4 đến +7 điểm).

Vui lòng xem điều khoản miễn trừ ở trang cuối

Phân tích kỹ thuật

Chỉ số	Điểm số kỹ thuật ngắn hạn Mirae Asset (*)	Trạng thái
VNINDEX	-4	TIÊU CỰC
VN30	-2	TRUNG TÍNH
VN30F1M	-2	TRUNG TÍNH
VN DIAMOND	1	TRUNG TÍNH
VN FIN SELECT	0	TRUNG TÍNH

(*) Đánh giá các chỉ số hoặc mã bằng điểm kỹ thuật từ -7 đến +7 điểm theo hệ thống đánh giá kỹ thuật từ Mirae Asset, tương ứng các mức: TIÊU CỰC (-7 đến -4 điểm), TRUNG TÍNH (-3 đến +3 điểm), & TÍCH CỰC (+4 đến +7 điểm).

Chỉ tiêu VN-Index		Chỉ tiêu	Điểm số
Đóng cửa (20/08/2026)	1.734	Kháng cự 1	1.800
Xu hướng ngắn hạn (1 – 4 tuần)	Tăng	Kháng cự 2	1.850
Xu hướng trung hạn (3 - 6 tháng)	Đi ngang	Hỗ trợ 1	1.700
Xu hướng dài hạn (6 - 12 tháng)	Đi ngang	Hỗ trợ 2	1.650

VN-Index kết phiên tăng điểm, giữ vững nhịp tại đường hỗ trợ MA200.

Đồ thị kỹ thuật VN-INDEX (chart ngày)



Nguồn: fireant.com

CẬP NHẬT PHÁI SINH

Chỉ tiêu		Chỉ tiêu	Điểm số
VN30F1M - đóng cửa (20/08/2026)	1.891	Kháng cự 1	**1.950**
Xu hướng ngắn hạn (chart ngày)	TRUNG TÍNH	Kháng cự 2	**1.980**
VN30 - đóng cửa	1.887	Hỗ trợ 1	**1.900**
Chênh lệch **VN30F1M** & **VN30**	**+4,04**	Hỗ trợ 2	**1.850**

Chỉ số	Điểm số kỹ thuật ngắn hạn Mirae Asset (*)	Trạng thái
VN30F1M (chart 15 phút)	-5	**TIÊU CỰC**
VN30F1M (chart 60 phút)	4	**KHẢ QUAN**
VN30F1M	-2	TRUNG TÍNH

Đáo hạn phái sinh VN30F2608.

Đồ thị kỹ thuật VN30F1M (chart ngày)



Nguồn: fireant.com

TOP CỔ PHIẾU ĐẠT TIÊU CHÍ SỨC MẠNH GIÁ – MIRAE ASSET

Mã	Ngành	Giá đóng cửa	KLTB 20 ngày	Điểm sức mạnh giá (*)	Điểm kỹ thuật ngắn hạn	Sức mạnh ngành (**)
GAS	Dầu khí	83,500	1,408,620	**100**	4	
PVS	Dầu khí	37,000	2,296,675	**86**	5	
HAH	Kho bãi, hậu cần	47,500	648,145	**90**	4	
SAB	Sản xuất bia	46,800	831,660	**97**	7	
DHC	Sản xuất giấy	36,550	403,660	**98**	6	
SBT	Thực phẩm	23,800	762,055	**79**	6	

(*) Điểm sức mạnh giá được Mirae Asset Research tính toán dựa trên các tiêu chí: 1) tăng trưởng giá cổ phiếu trong 1 & 4 & 12 tuần; 2) khối lượng giao dịch được cải thiện tích cực; 3) điểm kỹ thuật ngắn hạn từ 4 điểm trở lên.
(**) Mirae Asset tính toán 1-5 nhóm ngành lọt top sức mạnh ngành dựa trên các tiêu chí: 1) Điểm kỹ thuật ngắn hạn trung bình ngành phải từ 0 điểm (TRUNG TÍNH) đến 7 điểm (TÍCH CỰC); 2) điểm sức mạnh giá trung bình ngành nằm trong top 5 ngành tốt nhất.

Nhóm cổ phiếu nằm trong top sức mạnh giá kỳ vọng sẽ có diễn biến giá tích cực hơn VN-Index trong ít nhất 1 đến 2 tuần tới.

ĐIỂM SỐ KỸ THUẬT NGẮN HẠN - TOP 100 MÃ GIÁ TRỊ GIAO DỊCH CAO NHẤT 1 THÁNG

Mã (đơn vị)	Đóng cửa (kvnd)	KLTB 20N	Điểm kỹ thuật (*)	Xu hướng SMG ngắn hạn	Vốn hóa (tỷ đồng)	P/E (lần)	P/BV (lần)	GTGD (tỷ đồng)
SAB	46.8	831,660	**7**	**KHẢ QUAN**	60,024	13.0	3.1	39
SBT	23.8	762,055	**6**	**KHẢ QUAN**	21,573	30.4	1.9	18
DHC	36.55	403,660	**6**	**KHẢ QUAN**	3,883	7.2	1.5	15
PNJ	37.3	8,799,480	**5**	**KHẢ QUAN**	19,087	6.7	1.4	328
VNM	64	4,940,680	**5**	**KHẢ QUAN**	133,757	13.5	4.2	316
VPI	63.5	2,051,885	**5**	**KHẢ QUAN**	20,323	50.8	3.8	130
PVS	37	2,296,675	**5**	**KHẢ QUAN**	18,923	9.0	1.2	85
MBB	20.3	12,832,930	**4**	**KHẢ QUAN**	188,044	6.6	1.3	261
STB	74.5	3,121,265	**4**	**KHẢ QUAN**	140,449	22.9	2.2	233
GAS	83.5	1,408,620	**4**	**KHẢ QUAN**	201,481	15.8	2.9	118
DGW	42.7	1,299,305	**4**	**KHẢ QUAN**	9,444	11.3	2.5	55
PVD	18.35	2,841,040	**4**	**KHẢ QUAN**	17,024	17.4	1.0	52
HAH	47.5	648,145	**4**	**KHẢ QUAN**	8,946	6.8	1.7	31
HHP	15	1,374,970	**4**	**KHẢ QUAN**	1,383	29.3	1.4	21
PLX	38.2	2,925,770	**3**	TRUNG TÍNH	48,537	15.8	1.9	112
BSR	27	9,455,465	**2**	TRUNG TÍNH	135,197	6.9	1.8	255
HDB	26.85	9,354,425	**2**	TRUNG TÍNH	134,392	6.7	1.6	251
CII	14.15	8,456,985	**2**	TRUNG TÍNH	9,509	96.8	1.0	120
PVT	20.35	3,981,440	**2**	TRUNG TÍNH	10,519	9.4	1.1	81
MSR	43	1,408,450	**2**	TRUNG TÍNH	47,293	4300.0	3.9	61
NLG	23.45	2,444,345	**2**	TRUNG TÍNH	11,378	19.0	0.9	57
HAG	14.05	1,859,895	**2**	TRUNG TÍNH	17,807	5.1	1.1	26
FLC	3.5	5,614,895	**2**	TRUNG TÍNH	#VALUE!	#N/A N/A	#N/A N/A	20
PHR	60	326,530	**2**	TRUNG TÍNH	8,130	8.7	1.7	20
TCM	16.45	953,915	**2**	TRUNG TÍNH	1,935	9.8	0.8	16
OIL	13.3	1,102,010	**2**	TRUNG TÍNH	13,755	38.8	1.3	15
MSN	68.1	3,955,955	**1**	TRUNG TÍNH	99,452	14.7	2.6	269
GMD	77	1,413,275	**1**	TRUNG TÍNH	32,840	13.8	2.4	109
MCH	138	426,480	**1**	TRUNG TÍNH	180,422	25.5	9.6	59
TCB	31	14,888,885	**0**	TRUNG TÍNH	219,673	8.1	1.2	462
FPT	69.8	5,924,950	**0**	TRUNG TÍNH	119,660	11.9	3.0	414
MWG	72.7	4,098,135	**0**	TRUNG TÍNH	106,754	10.8	3.0	298

ACB	21.95	10,869,630	**0**	TRUNG TÍNH	127,407	8.1	1.3	239
BID	35.85	4,063,815	**0**	TRUNG TÍNH	278,851	8.4	1.4	146
TPB	14.5	7,738,745	**0**	TRUNG TÍNH	40,224	5.3	0.9	112
DXG	10.85	9,961,040	**0**	TRUNG TÍNH	13,759	68.5	1.0	108
FRT	145	693,410	**0**	TRUNG TÍNH	25,928	22.8	5.4	101
DCM	31.3	1,992,900	**0**	TRUNG TÍNH	16,570	7.2	1.4	62
CTS	21.8	1,796,620	**0**	TRUNG TÍNH	5,935	15.7	2.1	39
DCL	38.8	857,545	**0**	TRUNG TÍNH	2,834	#N/A N/A	1.9	33
CTR	76.8	320,425	**0**	TRUNG TÍNH	9,839	15.0	4.4	25
FTS	21.55	986,095	**0**	TRUNG TÍNH	8,214	19.5	1.9	21
ACV	40.9	489,340	**0**	TRUNG TÍNH	146,875	13.2	2.0	20
VGC	40.55	412,435	**0**	TRUNG TÍNH	18,181	12.8	2.2	17
DIG	10.3	8,442,450	**-1**	TRUNG TÍNH	8,203	10.6	0.8	87
CEO	11.6	5,470,315	**-1**	TRUNG TÍNH	6,911	36.0	1.1	63
EVF	12.3	1,266,610	**-1**	TRUNG TÍNH	9,355	10.0	0.9	16
VIC	202	4,882,330	**-2**	TRUNG TÍNH	1,567,962	68.7	9.2	986
SHB	11.6	50,125,464	**-2**	TRUNG TÍNH	61,987	4.5	0.7	581
SSI	19.4	19,481,976	**-2**	TRUNG TÍNH	57,993	11.4	1.4	378
VPB	24.9	13,184,015	**-2**	TRUNG TÍNH	197,555	6.6	1.1	328
GEX	24.55	12,174,835	**-2**	TRUNG TÍNH	32,123	23.4	1.6	299
CTG	31.4	7,867,685	**-2**	TRUNG TÍNH	243,882	6.1	1.2	247
VJC	123.4	1,310,515	**-2**	TRUNG TÍNH	94,906	43.1	3.6	162
SHS	14.7	10,281,840	**-2**	TRUNG TÍNH	13,222	13.1	1.1	151
VRE	24.15	5,804,445	**-2**	TRUNG TÍNH	54,876	7.6	1.1	140
HCM	25.1	4,274,115	**-2**	TRUNG TÍNH	33,884	23.4	2.1	107
MBS	16.9	4,938,680	**-2**	TRUNG TÍNH	16,916	11.7	1.4	83
PDR	11.8	6,538,770	**-2**	TRUNG TÍNH	11,774	18.9	0.9	77
GVR	31.45	2,301,895	**-2**	TRUNG TÍNH	125,800	19.8	2.1	72
VIB	14.4	4,965,585	**-2**	TRUNG TÍNH	49,018	6.6	1.0	72
TCH	11.6	4,702,515	**-2**	TRUNG TÍNH	10,580	35.4	0.9	55
BCM	40.6	1,042,575	**-2**	TRUNG TÍNH	42,021	20.4	1.9	42
VCG	15.5	2,321,305	**-2**	TRUNG TÍNH	10,822	2.9	1.0	36
BVH	66.6	434,235	**-2**	TRUNG TÍNH	49,439	16.7	2.0	29
HUT	12.9	2,114,335	**-2**	TRUNG TÍNH	13,781	26.1	1.3	27
DGC	41.4	590,815	**-2**	TRUNG TÍNH	15,723	7.8	1.0	24
CTD	61.5	341,055	**-2**	TRUNG TÍNH	6,877	8.1	0.7	21
BVS	25.9	799,420	**-2**	TRUNG TÍNH	1,870	9.7	0.7	21
VHC	52.5	369,785	**-2**	TRUNG TÍNH	10,996	8.1	1.2	19
KSB	13.5	1,055,860	**-2**	TRUNG TÍNH	1,545	8.7	0.5	14
VSC	14.3	10,531,495	**-3**	TRUNG TÍNH	5,353	15.6	1.0	151
KDH	17.15	4,888,685	**-3**	TRUNG TÍNH	19,246	11.8	1.0	84
MST	10	2,196,600	**-3**	TRUNG TÍNH	1,136	37.3	1.0	22
HVN	22.7	904,845	**-3**	TRUNG TÍNH	70,631	8.3	6.9	21
NAF	48.05	422,475	**-3**	TRUNG TÍNH	2,940	15.3	3.5	20
HDG	15.75	1,176,705	**-3**	TRUNG TÍNH	6,410	8.7	0.9	19
HSG	10.5	1,750,285	**-3**	TRUNG TÍNH	8,476	12.9	0.7	18
IJC	7.18	2,275,760	**-3**	TRUNG TÍNH	4,520	6.0	0.6	16
VIX	12.65	43,052,928	**-4**	**TIÊU CỰC**	32,546	6.1	1.0	545

VHM	69.5	6,790,180	**-4**	**TIÊU CỰC**	570,930	7.2	2.2	472
HPG	21.15	22,128,190	**-4**	**TIÊU CỰC**	178,570	7.7	1.3	468
LPB	50	3,080,485	**-4**	**TIÊU CỰC**	149,364	13.2	3.5	154
DPM	21.8	2,421,580	**-4**	**TIÊU CỰC**	14,822	9.0	1.3	53
KBC	27.1	1,248,825	**-4**	**TIÊU CỰC**	25,522	22.1	1.0	34
HHV	9.93	2,426,115	**-4**	**TIÊU CỰC**	5,433	8.5	0.5	24
PET	38.8	421,725	**-4**	**TIÊU CỰC**	6,004	20.3	2.4	16
VCI	20.7	9,160,715	**-5**	**TIÊU CỰC**	23,851	14.8	1.4	190
ORS	13.6	3,838,010	**-5**	**TIÊU CỰC**	8,485	14.4	1.1	52
IDC	31.8	1,032,005	**-5**	**TIÊU CỰC**	13,275	6.1	2.0	33
VCB	57.8	4,517,520	**-6**	**TIÊU CỰC**	482,958	11.6	1.9	261
NVL	13	17,072,050	**-6**	**TIÊU CỰC**	31,227	7.0	0.6	222
VND	15.8	9,844,900	**-6**	**TIÊU CỰC**	24,052	8.9	1.1	156
POW	13.4	6,161,720	**-6**	**TIÊU CỰC**	41,109	6.6	1.0	83
VC3	24.9	1,204,675	**-6**	**TIÊU CỰC**	3,397	48.3	2.2	30
REE	45.6	415,815	**-6**	**TIÊU CỰC**	28,404	10.8	1.3	19
NKG	10.6	1,678,525	**-6**	**TIÊU CỰC**	5,219	31.3	0.7	18
EIB	16.9	5,265,445	**-7**	**TIÊU CỰC**	31,480	64.0	1.2	89
PC1	20.1	1,710,915	**-7**	**TIÊU CỰC**	8,267	8.0	1.2	34
DBC	15.9	1,390,835	**-7**	**TIÊU CỰC**	6,854	5.9	0.8	22

(*) Đánh giá các chỉ số hoặc mã bằng điểm kỹ thuật từ -7 đến +7 điểm theo hệ thống đánh giá kỹ thuật từ Mirae Asset, tương ứng các mức: TIÊU CỰC (-7 đến -4 điểm), TRUNG TÍNH (-3 đến +3 điểm), & TÍCH CỰC (+4 đến +7 điểm).

Thông tin cập nhật

Tổng thống Mỹ thúc giục Quốc hội thông qua dự luật quản lý tiền điện tử

Tổng thống Trump thúc giục Quốc hội nhanh chóng thông qua dự luật nhằm định nghĩa rõ ràng các quy định quản lý tiền điện tử, với lý do tạo nền tảng pháp lý vững chắc cho các công ty tiền điện tử. Tại sự kiện diễn ra ở Nhà Trắng ngày 19/8, Tổng thống Mỹ Donald Trump đã lên tiếng thúc giục Quốc hội nhanh chóng thông qua dự luật nhằm định nghĩa rõ ràng các quy định quản lý ngành tiền điện tử. Động thái này đáp ứng ưu tiên hàng đầu của các lãnh đạo doanh nghiệp trong lĩnh vực tài sản kỹ thuật số. Phát biểu trước sự chứng kiến của giới chức quản lý và các giám đốc điều hành (CEO) hàng đầu, Tổng thống Trump kêu gọi các nhà lập pháp thông qua một phiên bản công bằng của Đạo luật Minh bạch.

Theo ông, đây là bước đi thiết yếu để tạo nền tảng pháp lý vững chắc cho các công ty tiền điện tử. Đạo luật Minh bạch được thiết kế nhằm phân loại rõ ràng các mã thông báo (token) thuộc nhóm chứng khoán hay hàng hóa, đồng thời phân định rõ cơ quan nào có thẩm quyền giám sát lĩnh vực này. Giới phân tích và các CEO cảnh báo, nếu không có luật định, các quy định quản lý sẽ dễ bị tổn thương trước những thay đổi chính trị và các vụ kiện tụng, tạo ra rủi ro kéo dài cho toàn ngành. Dù Tổng thống Trump đã thúc đẩy nhiều chính sách thân thiện với tiền điện tử kể từ khi trở lại Nhà Trắng vào tháng 1/2025, một dự luật toàn diện vẫn chưa thể vượt qua ải Quốc hội.

Hiện tại, Đạo luật Minh bạch đang bị đình trệ tại Thượng viện trong bối cảnh lịch trình làm việc của Quốc hội không còn nhiều thời gian. Trong lúc chờ đợi Quốc hội, các cơ quan quản lý cũng đang có những bước đi độc lập. Ngay trong ngày 18/8, Ủy ban Chứng khoán và Giao dịch Mỹ (SEC) đã đề xuất các quy tắc mới được chờ đợi từ lâu nhằm miễn trừ một số đợt phát hành token khỏi các quy định về chứng khoán, giúp các công ty tiền điện tử huy động vốn dễ dàng hơn. Song song đó, Ủy ban Giao dịch Hàng hóa Tương lai (CFTC) dự kiến sẽ thảo luận về quản lý tiền điện tử tại một hội nghị chuyên ngành vào ngày 20/8.

Sự kiện tại Nhà Trắng quy tụ hàng loạt nhân vật chủ chốt của ngành, bao gồm Chủ tịch CFTC Mike Selig, Chủ tịch SEC Paul Atkins và Cố vấn tiền điện tử của Nhà Trắng Patrick Witt. Đại diện khối doanh nghiệp có sự góp mặt của CEO Coinbase Brian Armstrong, CEO Robinhood Vlad Tenev, đồng CEO Kraken Arjun Sethi và CEO Intercontinental Exchange (ICE) Jeffrey Sprecher. Tuy nhiên, nỗ lực lập pháp này đang vấp phải sự phản đối gay gắt. Nhiều nghị sĩ đảng Dân chủ và một số thành viên đảng Cộng hòa tuyên bố sẽ không bỏ phiếu cho dự luật nếu không có các điều khoản cấm quan chức kiếm lời từ những dự án tiền điện tử cá nhân./.

Nguồn: vietstock.vn

Chứng khoán Mỹ phục hồi sau khi Bộ Tài chính thông báo mua lại trái phiếu kỳ hạn dài

Theo CNBC , trong phiên 19/8, chỉ số S&P 500 tăng 0,21% lên mức 7.708 điểm, trong khi chỉ số Nasdaq Composite tăng 0,16% lên 26.331 điểm. Chỉ số trung bình công nghiệp Dow Jones tăng 120 điểm, tương đương 0,22%, chốt phiên ở mức 53.463 điểm. Đà tăng của thị trường suy yếu dần về cuối phiên. Trong những giờ đầu giao dịch, chỉ số Dow Jones có lúc tăng hơn 360 điểm (tương đương 0,7%). Chỉ số S&P 500 cũng tăng 0,7% ở mức đỉnh, trong khi Nasdaq Composite đi lên 0,6%. Cổ phiếu tăng vọt ngay từ đầu phiên nhờ lợi suất trái phiếu chính phủ dài hạn sụt giảm, sau khi Bộ Tài chính thông báo sẽ tăng ít nhất gấp đôi quy mô mua lại nợ chính phủ kỳ hạn dài.

Chương trình mua lại mở rộng này nhắm vào các kỳ hạn 10 - 20 năm và 20 - 30 năm. Lợi suất trái phiếu chính phủ kỳ hạn 30 năm - vốn vừa lập đỉnh mới trong 19 năm ở mức trên 5,33% vào phiên giao dịch trước đó - đã giảm hơn 10 điểm cơ bản (bps) xuống còn 5,184%. Lợi suất trái phiếu kỳ hạn 10 năm cũng giảm hơn 6 bps xuống 4,637%. Các cổ phiếu được hưởng lợi từ lãi suất thấp đã ghi nhận kết quả tích cực, với Lowe's và Home Depot đều tăng khoảng 2%. Ông Massimo Santicchia, Giám đốc mảng cổ phiếu Mỹ tại Procyon, nhận định: "Các cổ phiếu giá trị đang diễn biến rất tốt trong hôm nay; điều này cho thấy nền kinh tế và chu kỳ lợi nhuận doanh nghiệp vẫn đang rất mạnh mẽ".

Tuy nhiên, ông cũng lưu ý rằng thị trường đang tồn tại "một sự giằng co", khi một bên là các yếu tố cơ bản vững chắc và bên kia là chi phí vốn gia tăng do lợi suất trái phiếu cao hơn. Nhìn chung, đây vẫn là "môi trường rất, rất thuận lợi cho cổ phiếu" nhờ triển vọng lợi nhuận khả quan, ông Santicchia cho biết thêm. Cổ phiếu Moderna tăng hơn gấp đôi, vọt lên khoảng 177% - mức tăng mạnh nhất trong một ngày từ trước đến nay - sau khi loại vaccine điều trị ung thư da do hãng này hợp tác phát triển cùng Merck đạt kết quả khả quan trong giai đoạn thử nghiệm cuối cùng. Cổ phiếu Merck cũng tăng hơn 12%, góp phần hỗ trợ chỉ số Dow Jones.

Cổ phiếu Marvell Technology đi lên gần 10% sau khi công ty công bố thỏa thuận với Google liên quan đến các bộ xử lý tensor (TPU) và cấp cho Alphabet (công ty mẹ của Google) quyền mua cổ phiếu phổ thông của Marvell với giá trị lên tới 12,2 tỷ USD. Tuy nhiên, các cổ phiếu công nghệ khác lại sụt giảm sau khi tờ The Wall Street Journal dẫn các nguồn tin cho biết OpenAI đã công bố kết quả kinh doanh quý II gây thất vọng cho giới đầu tư. Mặc dù doanh thu tăng 18%, nhưng khoản lỗ cũng gia tăng theo. Cổ phiếu Broadcom giảm hơn 4%, Advanced Micro Devices (AMD) mất gần 4%, trong khi ETF iShares AI Innovation and Tech Active (BAI) giảm khoảng 2%.

Biên bản cuộc họp mới nhất được công bố hôm 19/8 cho thấy các quan chức Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) nhận thấy khả năng lãi suất sẽ tiếp tục tăng nếu lạm phát không hạ nhiệt. Tại cuộc họp tháng 7, đã có ba thành viên bỏ phiếu ủng hộ việc tăng lãi suất.

Nguồn: vietnambiz.vn

Ngân hàng Nhà nước: Sẽ tái cấp vốn cho các ngân hàng để hỗ trợ thanh khoản, đã báo cáo Thủ tướng áp dụng cơ chế tái cấp vốn 50.000 tỷ đồng

Theo tài liệu phục vụ cuộc họp với Thủ tướng và các ngân hàng thương mại mới đây, Ngân hàng Nhà nước (NHNN) cho biết, bối cảnh hiện nay và triển vọng thời gian tới cho thấy dư địa để chính sách tiền tệ (CSTT) hỗ trợ tăng trưởng kinh tế là rất hạn chế do rủi ro lạm phát, áp lực từ biến động quốc tế và khả năng cân đối vốn của hệ thống các tổ chức tín dụng (TCTD) tác động lên lãi suất, tỷ giá trong nước. Bên cạnh đó, nền kinh tế liên tục nhập siêu trong những tháng đầu năm làm gia tăng cầu ngoại tệ phục vụ nhập khẩu. Trong bối cảnh này, cần phối hợp đồng bộ chính sách tài khóa (CSTK) và CSTT để thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế gắn với ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát.

CSTK cần đóng vai trò hỗ trợ tăng trưởng thông qua đầu tư công và các biện pháp kích thích có trọng tâm, trong khi CSTT tập trung vào kiểm soát lạm phát, ổn định tỷ giá và bảo đảm an toàn hệ thống tài chính. Về định hướng điều hành CSTT và hoạt động ngân hàng những tháng cuối năm 2026, NHNN cho biết sẽ tiếp tục theo dõi sát diễn biến kinh tế thế giới và trong nước, điều hành CSTT chủ động, linh hoạt, phối hợp chặt chẽ với CSTK mở rộng hợp lý, có trọng tâm, trọng điểm và các chính sách vĩ mô khác. Mục tiêu là kiểm soát lạm phát, góp phần giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô và hỗ trợ tăng trưởng kinh tế bền vững.

Trong đó, NHNN sẽ điều hành nghiệp vụ thị trường mở linh hoạt, bám sát mục tiêu CSTT; duy trì các mức lãi suất điều hành hợp lý để hỗ trợ các TCTD. NHNN cũng sẽ tái cấp vốn đối với TCTD nhằm hỗ trợ thanh khoản, cho vay các chương trình đã được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, hỗ trợ cơ cấu lại các TCTD và xử lý nợ xấu. NHNN cũng cho biết đã thống nhất báo cáo Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng cơ chế tái cấp vốn 50.000 tỷ đồng cho ngân hàng thương mại để hỗ trợ phát triển nhà ở cho thuê. Đối với mặt bằng lãi suất, NHNN tiếp tục chỉ đạo các TCTD kiểm soát lãi suất phù hợp với diễn biến thị trường, vừa bảo đảm khả năng thu hút vốn huy động, vừa có lãi suất cho vay hợp lý.

Các TCTD được khuyến khích chia sẻ lợi ích, giảm lãi suất cho vay để hỗ trợ khách hàng. NHNN sẽ thực hiện thanh tra, kiểm tra, giám sát lãi suất huy động, cho vay và xử lý nghiêm các hành vi sai phạm liên quan đến lãi suất, cũng như hành vi cạnh tranh huy động vốn không lành mạnh. Đáng chú ý, việc giao chỉ tiêu tăng trưởng tín dụng (TTTD) năm 2027 sẽ được xem xét dựa trên mức độ tuân thủ của các TCTD đối với chỉ đạo của NHNN về giảm mặt bằng lãi suất. Theo đó, NHNN sẽ giao chỉ tiêu TTTD năm 2027 theo hướng giảm chỉ tiêu đối với những TCTD không thực hiện đúng chỉ đạo của NHNN.

Về tỷ giá, NHNN tiếp tục theo dõi sát diễn biến thị trường quốc tế và trong nước, điều hành linh hoạt, phù hợp với điều kiện thị trường, phối hợp đồng bộ với các công cụ CSTT và linh hoạt can thiệp thị trường nhằm ổn định thị trường ngoại tệ, góp phần ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát và hỗ trợ tăng trưởng kinh tế.

Nguồn: cafef.vn

BID: BIDV huy động gần 4,334 tỷ qua chào bán trái phiếu ra công chúng đợt 3

Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV , HOSE : BID) vừa thông báo chào bán trái phiếu ra công chúng đợt 3. Tổng số lượng chào bán đợt 3 hơn 43.3 triệu trái phiếu (bao gồm cả số lượng chưa phân phối hết được chuyển sang từ các đợt trước), gồm 3 mã trái phiếu: gần 11 triệu trái phiếu BIDL2633007C với kỳ hạn 7 năm; hơn 15.5 triệu trái phiếu BIDL2634008C với kỳ hạn 8 năm; và hơn 16.8 triệu trái phiếu BIDL2636009C với kỳ hạn 10 năm. Với mệnh giá chào bán 100,000 đồng/trái phiếu, tương ứng tổng giá trị chào bán đợt 3 gần 4,334 tỷ đồng.

Số trái phiếu được chào bán là loại trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không có tài sản bảo đảm, xác lập nghĩa vụ trả nợ trực tiếp và là nợ thứ cấp của BIDV . Lãi suất trái phiếu là lãi suất thả nổi và được xác định theo công thức sau: Số lượng đăng ký mua tối thiểu là 100 trái phiếu, tương ứng 10 triệu đồng theo mệnh giá trái phiếu (nhà đầu tư chỉ được đăng ký mua tối thiểu 100 trái phiếu hoặc bội số của 100 trái phiếu). Thời gian nhận đăng ký mua và nộp tiền kéo dài từ ngày 19/08/2026 đến 9h00 ngày 09/09/2026. Theo kế hoạch, có tổng 90 triệu trái phiếu được chào bán với giá bằng mệnh giá 100,000 đồng/trái phiếu, tương ứng 9,000 tỷ đồng, được phân phối trong 3 đợt.

Đợt 1 chào bán 40 triệu trái phiếu, đợt 2 chào bán 30 triệu trái phiếu và tiếp nhận phần chưa phân phối hết của đợt 1, đợt 3 chào bán 20 triệu trái phiếu và tiếp nhận phần còn lại từ đợt 2. Đợt chào bán trên là đợt chào bán trái phiếu cuối cùng trong kế hoạch chào bán 3 đợt trái phiếu nhằm tăng quy mô vốn hoạt động, tăng vốn cấp 2 và đảm bảo các tỷ lệ an toàn hoạt động theo quy định của Ngân hàng nhà nước (NHNN), nhằm mục đích thực hiện cho vay nền kinh tế của BIDV . Theo đó, BIDV đã chào bán 40 triệu trái phiếu từ đợt 1 và đã phân phối thành công hơn 33 triệu trái phiếu (đạt 82.53% tổng số lượng đăng ký chào bán).

Tiếp đó, BIDV phân phối hơn 13.65 triệu trái phiếu, tương đương 36.91% tổng số trái phiếu chào bán từ đợt 2 (tổng số tiền thu ròng từ đợt 2 là 1,365 tỷ đồng). Về kết quả kinh

doanh, quý 2/2026, BIDV ghi nhận lợi nhuận trước thuế gần 10,333 tỷ đồng, tăng 20% so với cùng kỳ năm trước. Kết quả này có được chủ yếu nhờ sự tăng trưởng của nguồn thu nhập cốt lõi kết hợp với tiết giảm chi phí dự phòng.

Nguồn: vietstock.vn

VJC: Hãng hàng không của tỷ phú Nguyễn Thị Phương Thảo rót 285 tỷ đồng lập công ty mới

Vietjet lập công ty kỹ thuật hàng không Hội đồng quản trị Công ty CP Hàng không Vietjet (mã chứng khoán: VJC) vừa thông qua chủ trương góp vốn thành lập Công ty CP International Technical Services. Theo Nghị quyết ngày 19/8/2026, Vietjet sẽ góp 285 tỷ đồng, nắm 95% vốn tại doanh nghiệp mới. Từ tỷ lệ sở hữu trên, vốn điều lệ dự kiến của International Technical Services tương đương 300 tỷ đồng. Danh tính cổ đông nắm 5% vốn còn lại chưa được công bố. Theo công bố của Vietjet, việc thành lập công ty nhằm nâng cao năng lực kỹ thuật, gia tăng tính chủ động trong công tác bảo dưỡng đội tàu bay, đồng thời tối ưu chi phí hoạt động.

Xa hơn, doanh nghiệp mới được định hướng cung cấp dịch vụ kỹ thuật cho các hãng hàng không trong nước và quốc tế. Đầu tư trung tâm bảo dưỡng gần 100 triệu USD Trước khi thông qua kế hoạch thành lập International Technical Services, Vietjet đã triển khai hàng loạt hoạt động liên quan đến lĩnh vực kỹ thuật hàng không. Tháng 8/2025, hãng khởi công Trung tâm Kỹ thuật bảo dưỡng tàu bay tại sân bay Long Thành với tổng vốn đầu tư gần 100 triệu USD. Dự án gồm hangar số 3 và số 4, có thể bảo dưỡng đồng thời 10 tàu bay thân hẹp hoặc 6 tàu bay thân hẹp và 2 tàu bay thân rộng. Trung tâm không chỉ phục vụ đội bay Vietjet mà còn hướng đến khách hàng là các hãng hàng không trong và ngoài nước.

Sau khoảng 4 tháng thi công, dự án hoàn thành cất nóc vào tháng 12/2025. Công trình có quy mô 8,4ha, được thiết kế, quản lý và giám sát bởi Mace của Anh và Apave của Pháp. Đến tháng 4/2026, Sovico và Vietjet tiếp tục đề xuất đầu tư thêm khu bảo dưỡng thiết bị, kho bãi cùng một số hạng mục dịch vụ thiết yếu tại Long Thành. Bộ Xây dựng đánh giá đây là những đề xuất phù hợp với định hướng phát triển hạ tầng hàng không, song yêu cầu bảo đảm hiệu quả đầu tư và cạnh tranh bình đẳng. Ở thị trường quốc tế, cuối tháng 5/2026, Vietjet ký thỏa thuận với Văn phòng Hành lang Kinh tế phía Đông Thái Lan để hợp tác phát triển trung tâm MRO tại sân bay quốc tế U-Tapao.

Dự án được định hướng phục vụ đội bay Vietjet, rút ngắn thời gian bảo dưỡng, thúc đẩy chuyển giao công nghệ và đào tạo nhân lực kỹ thuật. Trước đó, tại Singapore Airshow 2026, Vietjet lựa chọn động cơ Pratt & Whitney cho 44 tàu bay Airbus A321neo và A321XLR. Thỏa thuận đi kèm gói bảo dưỡng động cơ EngineWise kéo dài 12 năm, trong khi các tàu bay đầu tiên bắt đầu được bàn giao từ tháng 7/2026. Trên thị trường chứng khoán, cổ phiếu VJC kết phiên 19/8 ở mức 123.100 đồng/cp.

Nguồn: cafef.vn

DPM: PCE chốt chia cổ tức, Đạm Phú Mỹ dự kiến nhận 10.5 tỷ đồng

CTCP Phân bón và Hóa chất Dầu khí Miền Trung (HXN: PCE) thông báo ngày đăng ký cuối cùng trả cổ tức năm 2025 là 15/09, tương ứng với ngày giao dịch không hưởng quyền là 14/09. PCE sẽ chia cổ tức năm 2025 bằng tiền với tỷ lệ 14% (1 cp nhận 1,400 đồng). Với 10 triệu cp đang lưu hành, PCE dự kiến chi khoảng 14 tỷ đồng, thanh toán vào ngày 15/10. Tổng Công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí - CTCP (Đạm Phú Mỹ, HOSE : DPM) là công ty mẹ của PCE với 7.5 triệu cp nắm giữ, tương ứng 75% vốn điều lệ Doanh nghiệp. Nếu đợt chi trả hoàn thành, DPM sẽ nhận về khoảng 10.5 tỷ đồng. Tiền thân PCE là Chi nhánh

Công ty Phân đạm và Hóa chất Dầu khí tại miền Trung và Tây Nguyên, được thành lập năm 2004.

Hoạt động kinh doanh chính là bán buôn phân bón, thuốc trừ sâu và các loại hóa chất khác sử dụng trong nông nghiệp. Hiện, PCE là một trong những nhà phân phối phân bón lớn nhất tại khu vực miền Trung và Tây Nguyên. Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2026, đại hội đã thông qua phương án chi trả cổ tức năm 2025 với tỷ lệ 14%. Như vậy, PCE sẽ hoàn thành kế hoạch thông qua tại ĐHĐCĐ sau đợt chi trả trên. Quý 2/2026, PCE ghi nhận lợi nhuận sau thuế hơn 9 tỷ đồng, giảm 33.5% so với cùng kỳ năm 2025. Nguyên nhân chủ yếu do doanh thu thuần giảm 11.4%. Bên cạnh đó, chi phí quản lý doanh nghiệp tăng 9% và chi phí bán hàng tăng 26%, gây áp lực lên lợi nhuận.

Nguồn: vietstock.vn

MSN: Doanh thu 7 tháng tăng 46% lên 63.846 tỷ đồng

Doanh nghiệp cho biết, động lực tăng trưởng chính đến từ hệ điều hành tiêu dùng và tài sản chiến lược khi Masan High-Tech Materials tăng 3,75 lần, đồng thời hệ điều hành tiêu dùng tăng trưởng 14% so với cùng kỳ. Cụ thể, đối với Masan High-Tech Materials, doanh thu 7 tháng đạt 15.601 tỷ đồng, tăng 3,75 lần so với cùng kỳ và vượt kế hoạch. Trong đó, giá Vonfram APT trung bình trong tháng 7 là 3.053 USD/mtu, đây là mức cao trong bối cảnh thị trường thắt chặt nguồn cung và nhu cầu vonfram như một vật liệu chiến lược tiếp tục được duy trì. Đồng thời Công ty cũng lần đầu tiên đề xuất trả cổ tức tiền mặt, tổng số tiền dự kiến lên tới 1.100 tỷ đồng cho cổ đông.

Masan ghi nhận kết quả kinh doanh tích cực trong 7 tháng đầu năm 2026. Tại Masan Consumer (mã MCH – sàn HOSE), doanh thu luỹ kế trong 7 tháng đạt 18.549 tỷ đồng, tăng 13% so với cùng kỳ. Trong đó, chiến lược cao cấp hoá giúp Nam Ngư dẫn dắt ngành hàng Gia vị, Omachi thúc đẩy ngành hàng thực phẩm tiện lợi; chiến lược gia tăng thị phần khi ngành hàng Đồ uống đóng chai cải thiện lên mức 8% so với cùng kỳ; và động lực mới khi ngành hàng Chăm sóc cá nhân và gia đình tăng 29% so với cùng kỳ nhờ độ phủ trực tiếp của Retail Supreme. Đối với WinCommerce, doanh thu 7 tháng tăng 27%, lên 27.201 tỷ đồng.

Trong đó, chuỗi đã mở thêm 668 cửa hàng ròng, tập trung mở mới mô hình Minimart Nông thôn với 524 cửa hàng mở mới ròng. Cũng trong 7 tháng đầu năm 2026, Masan MeatLife ghi nhận doanh thu tăng 16% lên 6.042 tỷ đồng; chuỗi Phúc Long tăng 27% so với cùng kỳ, lên 1.304 tỷ đồng. Với kết quả kinh doanh khả quan, Masan đã đề xuất thông qua việc nâng kế hoạch năm 2026 với chỉ tiêu doanh thu tăng từ 93.500 - 98.000 tỷ đồng lên 98.000 - 105.000 tỷ đồng. Như vậy, so với kế hoạch mới điều chỉnh, sau 7 tháng, Masan đã hoàn thành 61 - 65% so với mục tiêu. Về cổ phiếu, từ ngày 24/7 đến ngày 19/8, cổ phiếu MSN đã bật tăng 3,9%, từ 63.900 đồng lên 66.400 đồng/cổ phiếu.

Nguồn: tinnhanhchungkhoan.vn

VSC: Viconship muốn phát hành 500 tỷ đồng trái phiếu

Ngày 18/8/2026, HĐQT Viconship đã có Nghị quyết thông qua việc sử dụng toàn bộ phần vốn góp tại Công ty TNHH MTV Dịch vụ Cảng Xanh làm tài sản bảo đảm cho nghĩa vụ phát sinh từ trái phiếu VSCL12601, được phát hành theo phương án phát hành đã được HĐQT Công ty phê duyệt tại Nghị quyết số 59 ngày 18/82026. Theo Nghị quyết số 59, HĐQT Viconship phê duyệt phương án phát hành 500 tỷ đồng trái phiếu riêng lẻ. Đây là trái phiếu doanh nghiệp không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, có bảo đảm bằng tài sản, kỳ hạn 36 tháng và dự kiến phát hành trong quý III/2026. Số tiền huy động, Viconship dự kiến sử dụng toàn bộ cho mục đích cơ cấu lại nợ.

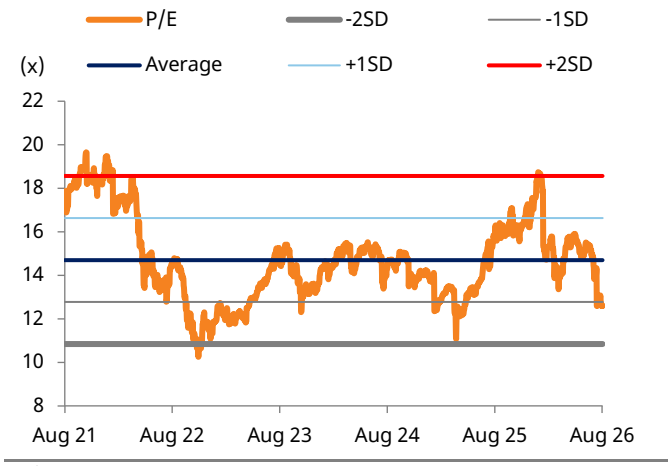
Thực tế, tính tới 30/6/2026, tổng nợ vay của Viconship đã tăng 21% so với đầu năm, tương ứng tăng thêm 1.129,9 tỷ đồng, lên 6.503,5 tỷ đồng và bằng 89,6% tổng vốn chủ sở hữu. Trong đó, nợ vay ngắn hạn là 2.498,5 tỷ đồng và nợ vay dài hạn là 4.005 tỷ đồng. Về hoạt động kinh doanh, trong nửa đầu năm 2026, Viconship ghi nhận doanh thu đạt 1.721,82 tỷ đồng, tăng 15,6% so với cùng kỳ; lợi nhuận sau thuế đạt 313,6 tỷ đồng, tăng 20,7% so với cùng kỳ. Trong đó, biên lợi nhuận gộp cải thiện từ 32,3%, lên 41,1%. Trong năm 2026, Viconship đặt kế hoạch doanh thu 3.250 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế 750 tỷ đồng.

Như vậy, kết thúc nửa đầu năm 2026 với lãi trước thuế đạt 380,9 tỷ đồng, Viconship đã hoàn thành 50,8% kế hoạch năm. Về cổ phiếu, từ ngày 3/3 đến ngày 19/8, cổ phiếu VSC đã giảm 47,1%, từ 27.500 đồng về 14.550 đồng/cổ phiếu và đang giao dịch dưới đường MA 200.

Nguồn: tinnhanhchungkhoan.vn

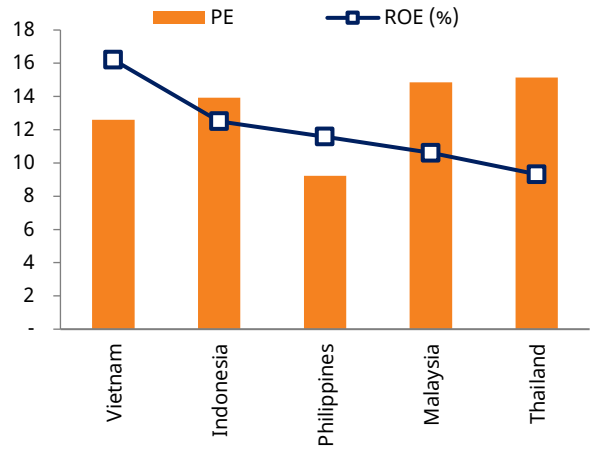
Chỉ báo tham khảo

Biểu đồ định giá P/E lịch sử của VN Index



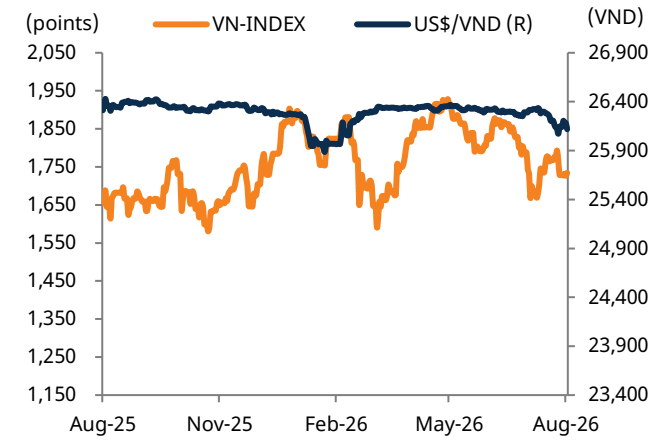
Nguồn: Bloomberg, Bộ phận phân tích Mirae Asset

Biểu đồ định giá P/E và ROE các thị trường



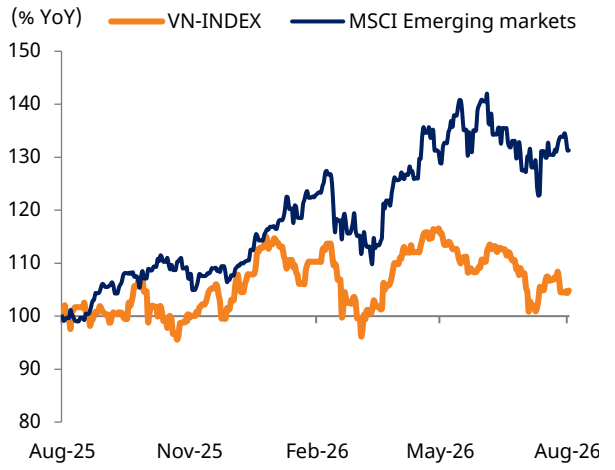
Nguồn: Bloomberg, Bộ phận phân tích Mirae Asset

Biểu đồ VN-Index và tỷ giá USD/VND



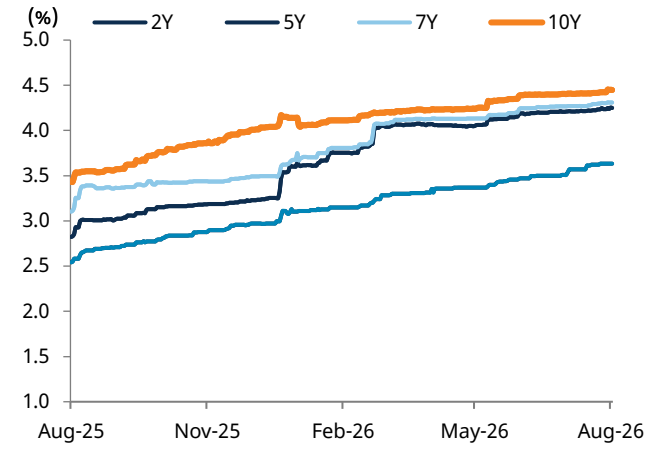
Nguồn: Bloomberg, Bộ phận phân tích Mirae Asset

Biểu đồ VN Index và MSCI Emerging Markets



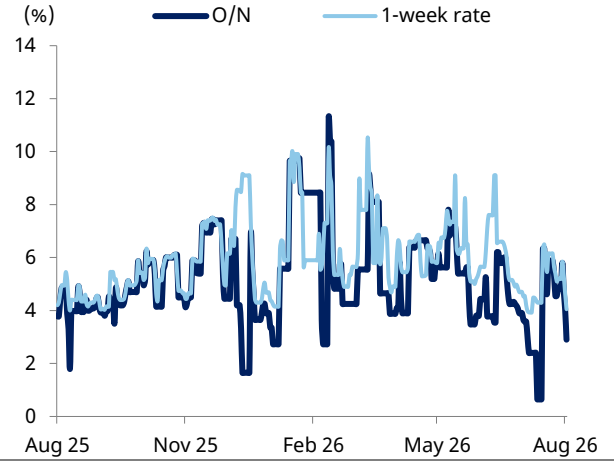
Nguồn: Bloomberg, Bộ phận phân tích Mirae Asset

Biểu đồ lợi suất trái phiếu chính phủ



Nguồn: Bloomberg, Bộ phận phân tích Mirae Asset

Biểu đồ lãi suất liên ngân hàng



Nguồn: Bloomberg, Bộ phận phân tích Mirae Asset

Bảng chỉ số định giá chính của VN30

Tên công ty	Mã	Vốn hóa	Giá (VND)			Biến động giá (%)				Định giá (TTM)[1]			Sở hữu	Cổ tức			
		(VNDbn)	Đóng cửa	52Wcao	52Wthấp	1D	1W	1M	1Y	P/E	P/B	ROE(%)	Khối ngoại	EXdate	DPS[2]	12T[3]	FY24[4]
VN-Index		**8,255,812**	**1,734.24**	**1,936.55**	**1,578.42**	**0.4**	**-1.8**	**-0.5**	**4.2**	**12.6**	**1.9**	**16.2**					
VN30 Index		**6,217,436**	**1,887.06**	**2,121.13**	**1,737.11**	**0.6**	**-1.2**	**0.0**	**3.2**	**11.0**	**1.9**	**18.2**					
Asia Commercial Bank JSC	ACB VN	127,407	21,950	26,106	19,204	0.7	-1.1	-3.9	-11.4	8.1	1.3	16.8	24.0	6/15/2026	619	2.8	3.4
Bank for Investment and Development	BID VN	278,851	35,850	52,975	32,150	0.4	-1.4	3.5	-5.9	8.4	1.4	16.5	17.5	7/17/2026	0	1.2	N/A
Petrovietnam Refining and Petrochemical Corp	BSR VN	135,197	27,000	39,600	13,500	1.1	1.9	9.5	46.8	6.9	1.8	30.1	1.2	8/11/2026	300	1.1	0.7
Vietnam Joint Stock Commercial Bank	CTG VN	243,882	31,400	43,500	28,400	1.3	-2.3	1.9	-10.2	6.1	1.2	22.2	24.7	7/23/2026	0	2.4	1.6
FPT Corp	FPT VN	119,660	69,800	108,700	61,500	1.3	0.9	4.0	-28.6	11.9	3.0	27.3	27.3	5/28/2026	2,000	2.9	3.3
PetroVietnam Gas JSC	GAS VN	201,481	83,500	131,500	56,000	-0.2	7.2	14.2	25.9	15.8	2.9	18.4	2.1	8/28/2025	2,500	2.4	3.0
Vietnam Rubber Group Ltd	GVR VN	125,800	31,450	46,500	24,500	-0.8	-3.7	12.7	-2.3	19.8	2.1	11.2	0.6	11/13/2025	400	1.3	1.3
Ho Chi Minh City Development JCB	HDB VN	134,392	26,850	30,000	21,783	0.6	0.6	0.0	9.3	6.7	1.6	25.8	21.6	7/12/2024	0	N/A	1.9
Hoa Phat Group JSC	HPG VN	178,570	21,150	28,045	20,100	-0.2	-2.5	2.7	-15.1	7.7	1.3	17.6	21.7	5/11/2026	455	2.1	1.8
Fortune Vietnam JCB	LPB VN	149,364	50,000	58,500	39,500	-1.4	-7.1	-6.5	9.3	13.2	3.5	27.0	1.5	5/14/2026	3,000	6.0	6.0
Military Commercial JCB	MBB VN	188,044	20,300	24,426	17,678	1.8	0.7	7.5	-11.8	6.6	1.3	22.1	22.2	7/9/2026	828	4.1	3.5
Masan Consumer Corp	MCH VN	180,422	138,000	183,343	125,000	1.0	0.8	2.0	#N/A N/A	25.5	9.6	39.4	15.5	8/10/2026	4,074	2.9	3.6
Masan Group Corp	MSN VN	99,452	68,100	94,000	61,700	2.6	0.7	5.1	-18.8	14.7	2.6	19.5	24.0	7/4/2022	0	N/A	1.7
Mobile World Investment Corp	MWG VN	106,754	72,700	94,400	62,500	0.7	-1.2	-3.3	4.8	10.8	3.0	30.2	49.0	7/29/2026	2,000	1.4	2.9
Saigon Beer Alcohol Beverage Corp	SAB VN	60,024	46,800	57,100	42,050	2.0	2.1	-1.1	0.1	13.0	3.1	23.0	58.8	7/28/2026	5,000	10.7	10.2
Saigon - Hanoi JSC Bank	SHB VN	61,987	11,600	18,924	11,100	0.9	-1.7	-1.7	-35.7	4.5	0.7	17.5	3.5	6/9/2025	591	N/A	N/A
Southeast Asia JSC Bank	SSB VN	51,775	15,100	19,748	13,234	0.3	-0.7	-4.1	-15.7	17.9	1.2	7.1	0.2	#N/A Field Not Applicable	0	N/A	N/A
SSI Securities Corp	SSI VN	57,993	19,400	33,512	18,083	0.0	-6.9	2.6	-29.2	11.4	1.4	13.9	N/A	8/17/2026	833	4.3	4.3
Saigon Thuong Tin JSC Bank	STB VN	140,449	74,500	76,800	45,950	-0.4	1.9	2.1	37.7	22.9	2.2	5.0	11.0	11/29/2013	0	N/A	N/A
Vietnam Technological & Commer	TCB VN	219,673	31,000	42,500	27,800	0.0	-2.2	3.5	-23.5	8.1	1.2	16.1	20.5	5/19/2026	700	2.3	2.7
Techcom Securities JSC	TCX VN	109,591	39,500	54,000	35,083	0.1	-1.3	-5.5	#N/A N/A	17.5	2.4	16.1	9.1	4/7/2026	0	1.1	1.3
Bank for Foreign Trade of Vietnam	VCB VN	482,958	57,800	78,800	52,600	0.7	-2.9	1.9	-8.3	11.6	1.9	18.0	20.1	7/23/2026	450	1.6	1.0
Vinhomes JSC	VHM VN	570,930	69,500	86,650	43,450	0.6	-3.2	1.5	40.4	7.2	2.2	33.8	6.6	6/29/2026	3,000	4.3	2.2
Vietnam International JSC Bank	VIB VN	49,018	14,400	24,800	14,050	0.3	-1.0	-3.7	-34.2	6.6	1.0	16.2	3.3	4/29/2026	900	6.3	5.6
Vingroup JSC	VIC VN	1,567,962	202,000	242,000	58,950	1.0	-2.8	-8.2	225.3	68.7	9.2	14.2	3.2	8/6/2014	0	N/A	0.0
Vietjet Aviation JSC	VJC VN	94,906	123,400	169,231	98,000	0.2	-1.2	-6.5	11.6	43.1	3.6	8.7	6.1	4/23/2019	0	N/A	N/A
Vietnam Dairy Products JSC	VNM VN	133,757	64,000	75,500	54,600	1.4	3.9	9.4	6.7	13.5	4.2	31.1	49.7	6/26/2026	4,350	7.3	7.3
Vietnam Prosperity JSC Bank	VPB VN	197,555	24,900	38,900	23,900	0.2	-1.8	-0.4	-31.9	6.6	1.1	18.3	22.9	5/15/2026	500	2.0	2.0
Vinpearl JSC	VPL VN	134,498	75,000	111,000	67,000	0.1	-2.6	-3.4	-8.0	53.4	3.5	6.8	6.3	N/A	0	N/A	N/A
Vincom Retail JSC	VRE VN	54,876	24,150	45,200	20,900	0.2	-1.8	3.9	-19.5	7.6	1.1	15.5	11.4	6/30/2026	1,000	4.1	1.4

Nguồn:MiraeAssetResearch,Bloomberg

Ghi chú:[1]Các chỉ tiêu dự báo theo Bloomberg;[2]DPS:Tỷ lệ chi trả cổ tức; [3]Tỷ suất cổ tức, tính theo giá trị chi trả trong12tháng gần nhất và giá trị thị trường của cổ phiếu;[4]Ước tính tỷ suất cổ tức của năm tài chính hiện tại

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này được công bố bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Mirae Asset (Việt Nam) (MAS), công ty chứng khoán được phép thực hiện môi giới chứng khoán tại nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và là thành viên của Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam. Thông tin và ý kiến trong báo cáo này đã được tổng hợp một cách thiện chí và từ các nguồn được cho là đáng tin cậy, nhưng những thông tin đó chưa được xác minh một cách độc lập và MAS không cam đoan, đại diện hoặc bảo đảm, rõ ràng hay ngụ ý, về tính công bằng, chính xác, đầy đủ hoặc tính đúng đắn của thông tin và ý kiến trong báo cáo này hoặc của bất kỳ bản dịch nào từ tiếng Anh sang tiếng Việt. Trong trường hợp bản dịch tiếng Anh của báo cáo được chuẩn bị bằng tiếng Việt, bản gốc của báo cáo bằng tiếng Việt có thể đã được cung cấp cho nhà đầu tư trước khi thực hiện báo cáo này. Đối tượng dự kiến của báo cáo này là các nhà đầu tư tổ chức chuyên nghiệp, có kiến thức cơ bản về môi trường kinh doanh địa phương, các thông lệ chung, luật và nguyên tắc kế toán và không có đối tượng nào nhận hoặc sử dụng báo cáo này vi phạm bất kỳ luật và quy định nào hoặc quy định của MAS và các bên liên kết, chi nhánh đối với các yêu cầu đăng ký hoặc cấp phép ở bất kỳ khu vực tài phán nào sẽ nhận được hoặc sử dụng bất kỳ thông tin nào từ đây. Báo cáo này chỉ dành cho mục đích thông tin chung, không phải và sẽ không được hiểu là một lời đề nghị hoặc một lời mời chào để thực hiện bất cứ giao dịch chứng khoán hoặc công cụ tài chính nào khác. Báo cáo này không phải là lời khuyên đầu tư cho bất kỳ đối tượng nào và đối tượng đó sẽ không được coi là khách hàng của MAS khi nhận được báo cáo này. Báo cáo này không tính đến các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc nhu cầu cụ thể của các khách hàng cá nhân. Không được dựa vào báo cáo này để thực hiện quyết định độc lập. Thông tin và ý kiến có trong báo cáo này có giá trị kể từ ngày công bố và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước. Giá và giá trị của các khoản đầu tư được đề cập trong báo cáo này và thu nhập từ các khoản đầu tư đó có thể giảm giá hoặc tăng giá, và các nhà đầu tư có thể phải chịu thua lỗ cho các khoản đầu tư. Hiệu suất trong quá khứ không phải là hướng dẫn cho hiệu suất trong tương lai. Lợi nhuận trong tương lai không được đảm bảo và có thể xảy ra mất vốn ban đầu. MAS, các chi nhánh và giám đốc, cán bộ nhân viên và đại diện của họ không chịu bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào đối với bất kỳ tổn thất nào phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này. MAS có thể đã đưa ra các báo cáo khác không nhất quán và đưa ra kết luận khác với các ý kiến được trình bày trong báo cáo này. Các báo cáo có thể phản ánh các giả định, quan điểm và phương pháp phân tích khác nhau của các nhà phân tích. MAS có thể đưa ra các quyết định đầu tư không phù hợp với các ý kiến và quan điểm được trình bày trong báo cáo nghiên cứu này. MAS, các chi nhánh và giám đốc, cán bộ, nhân viên và đại diện có thể mua hoặc bán bất kỳ chứng khoán vào bất kỳ lúc nào và có thể thực hiện mua hoặc bán, hoặc đề nghị mua hoặc bán bất kỳ chứng khoán nào như vậy hoặc các công cụ tài chính khác tùy từng thời điểm trên thị trường hoặc theo cách khác, trong từng trường hợp, với tư cách là bên tự doanh hoặc môi giới. MAS và các chi nhánh có thể đã có, hoặc có thể tham gia vào các mối quan hệ kinh doanh với các công ty để cung cấp các dịch vụ ngân hàng đầu tư, tạo lập thị trường hoặc các dịch vụ tài chính khác được cho phép theo luật và quy định hiện hành. Không một phần nào của báo cáo này có thể được sao chép hoặc soạn thảo lại theo bất kỳ cách thức hoặc hình thức nào hoặc được phân phối lại hoặc xuất bản, toàn bộ hoặc một phần, mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của MAS.